

định hàng hóa nếu muốn tham gia giám định phục vụ công tác quản lý nhà nước cần cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước các tài liệu về việc đã đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn nêu tại Phần II của Thông tư này và chịu trách nhiệm về tính đầy đủ và đúng đắn của các tài liệu này.

2. Khi có nhu cầu trưng dụng doanh nghiệp giám định thực hiện việc giám định hàng hóa phục vụ nhiệm vụ quản lý của mình, cơ quan nhà nước căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Phần II của Thông tư này, đối chiếu với các tài liệu nói tại điểm 1 Phần III do doanh nghiệp giám định cung cấp để có quyết định trưng dụng thích hợp.

3. Khi cơ quan nhà nước quyết định trưng dụng giám định, cần có văn bản trưng dụng giám định với những nội dung chính sau:

- a) Tên hàng hóa được yêu cầu giám định;
- b) Nội dung giám định (ghi rõ chỉ tiêu, yêu cầu);
- c) Quy định phương pháp kiểm tra, thử nghiệm.

4. Các quy định về chứng thư giám định, giá trị pháp lý của chứng thư giám định được thực hiện theo quy định tại Chương III Nghị định số 20/1999/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ giám định hàng hóa.

5. Phí giám định do cơ quan trưng dụng giám định trả cho doanh nghiệp giám định theo quy định của Nhà nước. Trong trường hợp Nhà nước không quy định thì thực hiện theo sự thỏa thuận của cơ quan trưng dụng giám định với doanh nghiệp giám định.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Thông tư số 45/2001/TT-BKHCNMT ngày 25 tháng 7 năm 2001 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần được phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Khoa học
và Công nghệ
Thủ trưởng

BÙI MẠNH HẢI

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn
số 142/2002/QĐ-BNN ngày 06/12/2002
về việc ban hành Tiêu chuẩn ngành.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 86/CP ngày 08 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-BNN-KHCN của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành ngày 01/10/1999 về việc ban hành Quy chế lập, xét duyệt và ban hành Tiêu chuẩn ngành;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành tiêu chuẩn sau:

10 TCN 549-2002: Quy trình kiểm dịch nhập khẩu cây có múi.

10 TCN 550-2002: Quy trình xử lý một số giống cây ăn quả nhập nội bằng thuốc Methyl bromide.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn
Thứ trưởng

BÙI BÁ BỔNG

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 143/2002/QĐ-BNN ngày 06/12/2002 về việc ban hành Tiêu chuẩn ngành.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 86/CP ngày 08 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hóa;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Tiêu chuẩn ngành sau:

10 TCN 551-2002: Quy định tạm thời về hạt giống lúa lai 2 dòng, yêu cầu kỹ thuật.

10 TCN 552-2002: Quy phạm khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống khoai tây.

10 TCN 553-2002: Quy phạm khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống đậu tương.

10 TCN 554-2002: Quy phạm khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống lúa.

10 TCN 555-2002: Quy phạm khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống lạc.

10 TCN 556-2002: Quy phạm khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống ngô.

10 TCN 557-2002: Quy phạm khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống cà chua.

Điều 2. Nay ban hành Tiêu chuẩn ngành:

- 10 TCN 558-2002: Quy phạm khảo nghiệm giá trị canh tác và sử dụng của giống lúa thay thế Tiêu chuẩn 10 TCN 309-98: Quy phạm khảo nghiệm giống lúa.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và chất lượng sản phẩm, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn
Thứ trưởng

BÙI BÁ BỔNG

0968833333 * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com